TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **398**/2018/QĐST -HNGĐ	*An Phú, ngày 18 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 365/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Cẩm N**, sinh năm: **1990**; nơi cư trú: Tổ 7, ấp Quốc Khánh, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang

Bị đơn: Ông **Võ Văn T,** sinh năm: **1991**; nơi cư trú: tổ 01, ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Cẩm N và Ông Võ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

Về con chung: Ông T và bà N thống nhất: Bà N tiếp tục nuôi dạy con chung tên Võ Đăng Khôi, sinh ngày 01/5/2017.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự về mức cấp dưỡng, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 500.000 đồng, thời gian bắt đầu cấp đưỡng là ngày 15/01/2019 cho đến khi cháu Khôi đủ 18 tuổi.

Bên trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bên không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Bên không trực tiếp nuôi con không được lợi dụng quyền thăm con hoặc có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà gây ảnh hưởng đến việc nuôi dạy con của bên được quyền nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài sản chung: Bà N và ông T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà N và ông T thống nhất khai không có nợ ai và cũng không có ai nợ ông bà.

Về án phí: Bà N tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm Nng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2016/0010859 ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú. Bà N được nhận lại 150.000 đồng.

Ông T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện An Phú (01);
- Chi cục THADS huyện An Phú (01);
- Toà án nhân dân tỉnh An Giang (01);
- UBND xã thị trấn An Phú (01);
- Lưu văn phòng (2);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phong Phi

.